

Số: 167/2020/QĐST-HNGĐ

*TT, ngày 06 tháng 11 năm 2020*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 264/2020/TLST-VHNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2020 giữa những người yêu cầu:

1. Chị Đỗ Trà M, sinh năm 1995;

ĐKKHKT: Thôn 5, xã TH, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Địa chỉ: Thôn TM, xã TX, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

2. Anh Vũ Ngọc T, sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn 5, xã TH, huyện TT, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ các Điều 212, Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đỗ Trà M và anh Vũ Ngọc T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Vũ Đức P, sinh ngày 22/02/2017. Giao cháu Vũ Đức P cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng, đến khi cháu

P đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định thay đổi khác.

Chị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.2. Về cấp dưỡng nuôi con: Vì anh T không yêu cầu nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung đối với chị M trong thời gian anh T không yêu cầu.

2.3. Về tài sản, công sức, nợ chung: Chị M và anh T không yêu cầu giải quyết.

2.4. Về lệ phí: Chị M và anh T mỗi người chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) lệ phí ly hôn sơ thẩm, đã trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011689 và số 0011690 cùng ngày 20/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện TT, thành phố Hà Nội.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện TT;
- Ủy ban nhân dân xã TH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Hồng Thiết**

